

CÔNG TY TNHH HỒNG THỊNH MEDUCARE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HỒNG THỊNH MEDUCARE
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONG THINH MEDUCARE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HONG THINH MEDUCARE CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110913852

3. Ngày thành lập: 13/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 51 đường Xuân Quỳnh, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968073222

Fax:

Email: Hongthinhmeducare@gmail.com Website:
m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đào tạo cao đẳng	8533
2.	Giáo dục mẫu giáo	8512
3.	Giáo dục tiểu học	8521
4.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
5.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
6.	Đào tạo sơ cấp	8531
7.	Đào tạo trung cấp	8532
8.	Đào tạo đại học	8541(Chính)
9.	Đào tạo thạc sỹ	8542
10.	Đào tạo tiến sỹ	8543
11.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
12.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
13.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
14.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại	8559
15.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện	8610
16.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
17.	Hoạt động y tế dự phòng	8691
18.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
19.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động chăm sóc, điều dưỡng tập chung	8699

20.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
21.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc Chi tiết: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già; Hoạt động chăm sóc sức khỏe người khuyết tật	8730
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
23.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
25.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồ trang sức); Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán; tư vấn kế toán, tài chính, pháp lý)	7490
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
27.	Bán buôn tổng hợp (Trừ những loại nhà nước cấm)	4690
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Không bao gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Chi tiết: Không bao gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5621
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Đại lý du lịch	7911
33.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
34.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
35.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
36.	Hoạt động thể thao khác	9319
37.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
38.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
39.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710

